

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 525/2018/HC-PT
Ngày: 04/12/2018
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính về việc cưỡng chế thu hồi
đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 283/2018/TLPT-HC ngày 13/05/2018 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về việc cưỡng chế thu hồi đất*”;

Do bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 895/2018/QĐ-PT ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

Ông Lâm Ái H, sinh năm 1972 (vắng mặt, do đương sự có đơn ghi ngày 26/11/2018 yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: 63 đường 30/4, khóm 2, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng;

Địa chỉ: 01 đường 30/4, khóm 1, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:

Ông Sơn Ngọc T, sinh năm 1963, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (là người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã VC theo Quyết định ủy quyền số 3463/UQ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã VC (có mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Bùi Như Y, là Trưởng phòng, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng;

Địa chỉ: 01 đường 30/4, khóm 1, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng:

Ông Sơn Ngọc T, sinh năm 1963, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng theo quyết định ủy quyền số 590/QĐ-UBND ngày 09/04/2018 của Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (có mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng:

Ông Bùi Như Y, là Trưởng phòng, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người kháng cáo:* người khởi kiện là Ông Lâm Ái H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 11/12/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là Ông Lâm Ái H trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Vào năm 2001, khi thực hiện việc mở rộng đường 30/4 tại thị trấn Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã giải tỏa đất của gia đình Ông Lâm Ái H vào bên trong 1,5m dọc theo đường 30/4 để mở rộng đường 30/4 và đường Lê Lợi.

Vào lúc đó, Nhà nước không bồi thường phần đất bị giải tỏa và gia đình ông H cũng không yêu cầu bồi thường. Sau khi giải tỏa, đất của gia đình ông H vẫn còn lại một phần hàng ba trên hai con đường, đường 30/4 và đường Lê Lợi, để buôn bán, sinh sống (trong đó đường 30/4 diện tích còn lại là 32m² và đường Lê Lợi còn lại 27,5m², tổng cộng cả hai phần đất hàng ba là 59,5m²).

Vào ngày 29/6/2012, Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã VC ban hành quyết định số 435/QĐ-UBND, thu hồi phần đất diện tích 73m² của hộ ông H để mở rộng đường 30/4 thêm lần nữa. Hộ ông H nằm trong diện bị giải tỏa trắng nhưng Hội đồng bồi thường đã không bồi thường đất hàng ba, vật kiến trúc trên đất (nền lán xi-măng, mái che, đường mương thoát nước xây gạch, nền đáy đường mương lán xi-măng xung quanh nhà...). Ông H đã khiếu nại nhiều lần, yêu cầu Hội đồng bồi thường thẩm định, đo đạc lại phần đất và vật kiến trúc trên hàng ba của nhà ông H, nhưng Hội đồng bồi thường không xác minh lại phần đất hàng ba nhà ông H đã có từ trước năm 1975, chỉ bồi thường vật kiến trúc trên phần đất này như: mái che, nền hàng ba lán xi-măng; riêng phần đất ở, chỉ bồi thường phần diện tích trong nhà (tính từ mé tường vào), diện tích đất phạm vi trong nhà là 73m² và chỉ ra quyết định thu hồi 73m² đất này, còn diện tích 59,5m² đất hàng ba thì UBND thị xã VC cho rằng đây là hành lang lộ giới nên không bồi thường. Việc làm của UBND thị xã VC như vậy là không đúng vì toàn bộ phần đất này là thổ cư, gia đình ông H đã ở đây, sinh sống và làm chủ sở hữu hơn ba đời (từ ông-bà đến ông H đã trên 100 năm). Theo Luật Đất đai năm

2003, cho dù ông H không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng đã sử dụng ổn định từ trước năm 1975 đến nay nên khi nhà nước thu hồi vẫn phải bồi thường; việc UBND thị xã VC cho rằng đất hàng ba nhà ông H là đất hành lang lộ giới trong khi các hộ lân cận chạy dọc theo đường Lê Lợi cất nhà kiên cố cũng trên đất này thì là đất ở.

Mặt khác, UBND thị xã VC, Hội đồng bồi thường cho rằng là đất hành lang lộ giới, đã chấp nhận bồi thường vật kiến trúc như mái che, nền láng xi-măng trên phần đất hàng ba nhà ông H, thì theo quy định pháp luật, UBND thị xã VC, Hội đồng bồi thường phải bồi thường theo Điều 16 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03-12-2004 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT, ngày 01-10-2009 hướng dẫn thi hành Nghị định số 69/2009/NĐ-CP.

Từ khi nhận được quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC, ông H đã liên tục gửi đơn khiếu nại Quyết định này, nhưng UBND thị xã VC không có quyết định giải quyết khiếu nại, mà chỉ ra các công văn và các thông báo cho ông H biết việc khiếu nại của ông H không được thụ lý.

Ngày 22-11-2017, Chủ tịch UBND thị xã VC ra quyết định số 3164/QĐ-UBND để cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông H, là hoàn toàn sai pháp luật vì quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND chưa có hiệu lực thi hành. Đồng thời đây là đất do cha mẹ ông H để lại, gia đình ông H gồm có 03 anh em đồng sở hữu phần đất này, nhưng UBND chỉ ra quyết định cưỡng chế một mình ông H, là không đúng.

Ngày 26-01-2018, Chủ tịch UBND thị xã VC ban hành Quyết định số 123/QĐ-UBND về việc sửa đổi Quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H, nội dung như sau: Sửa đổi Điều 1 của Quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H như sau: Thời gian thực hiện cưỡng chế thu

hồi đất từ ngày 22-11-2017 đến ngày 31-01-2018 sửa đổi thành ngày 22-11-2017 đến ngày 29-4-2018. Lý do: Thời gian thực hiện cận Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018.

Vì vậy, ông H yêu cầu Tòa án xem xét hủy toàn bộ Quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông H và hủy bỏ quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi Quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông H. Đồng thời, ông H cũng yêu cầu Tòa án xem xét tính hợp pháp của quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi đất của hộ ông H, tọa lạc tại khóm 2, Phường 1, thị xã VC để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường 30/4, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu (nay là phường 1, thị xã VC), tỉnh Sóc Trăng và hủy bỏ quyết định nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND thị xã VC và UBND thị xã VC không có lời trình bày.

Người đại diện hợp pháp của UBND thị xã VC không có lời trình bày.

Tại Công văn số 02/CV-TNMT ngày 16-01-2018 và tại Công văn số 30/CV-TNMT, ngày 16-4-2018, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện là Chủ tịch UBND thị xã VC và của UBND thị xã VC trình bày ý kiến như sau:

1. Ông Lâm Ái H khởi kiện cho rằng khi giải tỏa, phần đất hàng ba, gia đình ông H vẫn còn lại phần đất có tổng diện tích 59,5m² do gia đình ông H sử dụng và buôn bán, sinh sống trên hai con đường (đường 30/4 có diện tích 32m² và đường Lê Lợi có diện tích 27,5m²), là không có cơ sở xem xét bởi nội dung này đã được Tòa án nhân dân thị xã VC xét xử, thể hiện ở phần số 3 trong mục *Về phần đất và đường mương thoát nước* của bản án số 01/2016/HC-ST ngày 05-02-2016 của Tòa án nhân dân thị xã VC, nội dung như sau: “Xét yêu cầu này

của ông H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngoài lời trình bày ra, ông H không có giấy tờ gì chứng minh phần đất và đường mương thoát nước xây gạch nêu trên thuộc quyền sử dụng của ông và do ông xây đường thoát nước và thuộc trường hợp được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất. Trong khi đó, phía người đại diện theo ủy quyền của UBND thị xã VC trình bày, lời khai của cán bộ địa chính UBND Phường 1 cũng như một số hộ dân lân cận sống ở gần nhà ông H đều cho rằng: Phần đất phía trước và bên hông của nhà Ông Lâm Ái H thuộc Đường 30/4 và đường Lê Lợi không thuộc quyền sử dụng của Ông Lâm Ái H mà thuộc đất hành lang lộ giới do Nhà nước quản lý và đối với đường mương thoát nước là do địa phương xây dựng để thoát nước chung khi làm lộ giới. Do đó, yêu cầu trên của Ông Lâm Ái H là không có cơ sở để chấp nhận”.

Đồng thời, bản án số 01/2016/HC-ST ngày 05-02-2016 của Tòa án nhân dân thị xã VC đã được Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng công nhận bằng bản án số 11/2016/HC-PT ngày 27-9-2016.

2. Ông Lâm Ái H cho rằng ông khiếu nại quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC và UBND thị xã VC không có ban hành quyết định để trả lời đơn khiếu nại của ông là không có cơ sở, bởi vì theo khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 07/2014/TT/TTCP, ngày 31-10-2014 của Thanh tra Chính phủ, đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng không đủ điều kiện thụ lý giải quyết thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để trả lời hoặc hướng dẫn cho người khiếu nại biết rõ lý do không được thụ lý giải quyết hoặc bổ sung những thủ tục cần thiết để thực hiện việc khiếu nại. Việc trả lời được thực hiện theo mẫu số 02 – XLĐ ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Ông Lâm Ái H cho rằng Quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H là sai với quy định của pháp luật, vì quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC chưa có hiệu lực thi hành, là không có cơ sở, vì:

- Quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H là căn cứ theo khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT, ngày 02-6-2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

- Quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi đất của hộ Ông Lâm Ái H đã có hiệu lực và nằm trong quy trình thụ lý xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp;

- Đồng thời, Ông Lâm Ái H cũng cho rằng gia đình ông gồm có 03 (ba) anh em đồng sở hữu phần đất bị thu hồi mà chỉ ra quyết định cưỡng chế đối với một mình ông H là không có cơ sở bởi vì quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất là căn cứ theo quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi đất của hộ Ông Lâm Ái H. Ba (03) anh em của ông H sống chung với nhau trên phần đất bị thu hồi và còn chung một hộ khẩu; ông H là chủ hộ và cũng là người đại diện cho gia đình ông H khi UBND thị xã thu hồi đất của gia đình ông.

Vì vậy, đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Lâm Ái H.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện Ông Lâm Ái H bổ sung yêu cầu khởi kiện là hủy quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 16-4-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H, hộ khẩu thường trú khóm 2, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 07/2018/HC-ST ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã quyết định như sau:

-Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Lâm Ái H về việc hủy các quyết định hành chính sau đây: quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất và quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H và quyết định số 677/QĐ-UBND, ngày 16-4-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H, hộ khẩu thường trú khóm 2, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Không chấp nhận yêu cầu của Ông Lâm Ái H về việc hủy quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi 73m² đất của hộ Ông Lâm Ái H, loại đất ở tại đô thị (ODT), thuộc thửa số 421, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khóm 2, phường 1, thị xã VC để xây dựng dự án đầu tư xây dựng công trình đường 30/4, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu (nay là phường 1, thị xã VC), tỉnh Sóc Trăng

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 10/5/2018, Ông Lâm Ái H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định số 3164/QĐ-UBND, ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC, quyết định số 123/QĐ-UBND, ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC, quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là Ông Lâm Ái H vắng mặt do đương sự có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt với yêu cầu kháng cáo như đã nói trên;

-Người bị kiện là Chủ tịch UBND thị xã VC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND thị xã VC vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày trong

quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

-Những đương sự khác vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng không có văn bản trình bày ý kiến khác với những ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND thị xã VC và UBND thị xã VC cho rằng các quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc cưỡng chế thu hồi đất), quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H), quyết định số 677/QĐ-UBND, ngày 16-4-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc sửa đổi quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H, hộ khẩu thường trú khóm 2, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng) và quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC (về việc thu hồi 73m² đất của hộ Ông Lâm Ái H, loại đất ở tại đô thị (ODT), thuộc thửa số 421, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khóm 2, phường 1, thị xã VC) để xây dựng dự án đầu tư xây dựng công trình đường 30/4, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu (nay là phường 1, thị xã VC), tỉnh Sóc Trăng, là các quyết định được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đúng luật định. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, là đúng pháp luật.

Vì vậy, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND thị xã VC và UBND thị xã VC đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về nội dung giải quyết vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì có căn cứ xác định rằng các quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC, quyết định số 677/QĐ-UBND, ngày 16-4-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC, quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, là các quyết định được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đúng luật định. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, là đúng pháp luật.

Với ý kiến nói trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lâm Ái H khởi kiện, yêu cầu hủy bỏ và xem xét lại các quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc cưỡng chế thu hồi đất), quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H), quyết định số 677/QĐ-UBND, ngày 16-4-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC (về việc sửa đổi quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 26-01-2018 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc sửa đổi quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Lâm Ái H, hộ khẩu thường trú khóm 2, phường 1, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng) và quyết định số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC (về việc thu hồi 73m² đất của hộ Ông Lâm Ái H, loại đất ở tại đô thị (ODT), thuộc thửa số 421, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại khóm 2, phường 1,

thị xã VC) để xây dựng dự án đầu tư xây dựng công trình đường 30/4, thị trấn Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu (nay là phường 1, thị xã VC), tỉnh Sóc Trăng.

[2]Xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp phúc thẩm xác định rằng yêu cầu khởi kiện của Ông Lâm Ái H là chưa có căn cứ pháp luật, lý do như sau:

[2.1]Đối với việc Ông Lâm Ái H cho rằng khi cơ quan Nhà nước có thẩm tại thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng tiến hành giải tỏa nhà, đất của gia đình đương sự để mở rộng đường 30/4 tại thị xã VC, phần đất hàng ba của gia đình Ông Lâm Ái H vẫn còn lại 59,5m² trên hai con đường (tại đường 30/4 còn lại 32m² và tại đường Lê Lợi còn lại 27,5m²): -ý kiến này của Ông Lâm Ái H là chưa có căn cứ bởi vì tại bản án số 01/2016/HC-ST ngày 05-02-2016, Tòa án nhân dân thị xã VC đã nhận xét như sau: *“Xét yêu cầu này của ông H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngoài lời trình bày ra, ông H không có giấy tờ gì chứng minh phần đất và đường mương thoát nước xây gạch nêu trên thuộc quyền sử dụng của ông và do ông xây đường thoát nước và thuộc trường hợp được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất. Trong khi đó, phía người đại diện theo ủy quyền của UBND thị xã VC trình bày, lời khai của cán bộ địa chính UBND Phường 1 cũng như một số hộ dân lân cận sống ở gần nhà ông H đều cho rằng: Phần đất phía trước và bên hông của nhà Ông Lâm Ái H thuộc Đường 30/4 và đường Lê Lợi không thuộc quyền sử dụng của Ông Lâm Ái H mà thuộc đất hành lang lộ giới do Nhà nước quản lý và đối với đường mương thoát nước là do địa phương xây dựng để thoát nước chung khi làm lộ giới. Do đó, yêu cầu trên của Ông Lâm Ái H là không có cơ sở để chấp nhận”* (phần số 3 trong mục *Về phần đất và đường mương thoát nước* của bản án sơ thẩm vừa viện dẫn). Sau đó, bản án số 01/2016/HC-ST ngày 05-02-2016 của Tòa án nhân dân thị xã VC đã được Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên bằng bản án số 11/2016/HC-PT ngày 27-9-2016;

[2.2]Đối với việc Ông Lâm Ái H cho rằng đương sự khiếu nại quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC nhưng UBND thị xã VC không ban hành quyết định trả lời đơn khiếu nại của đương sự:

-theo Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 07/2014/TT/TTCP ngày 31-10-2014 của Thanh tra Chính phủ thì đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng không đủ điều kiện thụ lý giải quyết thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để trả lời hoặc hướng dẫn cho người khiếu nại biết rõ lý do không được thụ lý giải quyết hoặc bổ sung những thủ tục cần thiết để thực hiện việc khiếu nại. UBND thị xã VC đã thực hiện đúng theo mẫu số 02 – XLD ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT/TTCP ngày 31-10-2014 của Thanh tra Chính phủ;

[2.3]Đối với việc Ông Lâm Ái H cho rằng quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H là sai với quy định của pháp luật bởi vì quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND, ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC chưa có hiệu lực thi hành; khiếu nại này của Ông Lâm Ái H là chưa có căn cứ pháp luật, lý do như sau: -quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 của Chủ tịch UBND thị xã VC về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ Ông Lâm Ái H được ban hành căn cứ theo Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02-6-2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; quyết định thu hồi đất số 435/QĐ-UBND ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi đất của hộ Ông Lâm Ái H hiện nay đã có hiệu lực nhưng do có khiếu nại nên đang được Tòa án xem xét, giải quyết. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì có căn cứ xác định rằng căn nhà của gia đình Ông Lâm Ái H có phần diện tích đất 59,5m² thuộc hành lang lộ giới; gia đình Ông Lâm Ái H không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đương sự cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp phần đất này. Vì vậy, quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC chỉ thu hồi và đền bù đối với phần đất mà gia đình Ông Lâm Ái H sử dụng hợp pháp, là 73m², không thu hồi đối với phần đất có diện tích 59,5m²; quyết định này có căn cứ pháp luật;

[2.4]Đối với việc Ông Lâm Ái H cho rằng gia đình ông gồm có 03 (ba) người đồng sở hữu phần đất bị thu hồi nhưng Chủ tịch UBND chỉ ra quyết định

cưỡng chế đối với một mình đương sự: -gia đình Ông Lâm Ái H có ba anh em sống chung với nhau trên phần đất bị thu hồi và chung một hộ khẩu; Ông Lâm Ái H là chủ hộ và cũng là người đại diện cho gia đình khi UBND thị xã thu hồi đất của gia đình ông. Vì vậy, Chủ tịch UBND thị xã VC ra quyết định số 3164/QĐ-UBND ngày 22-11-2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất là căn cứ theo quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 29-6-2012 của UBND thị xã VC về việc thu hồi đất của hộ Ông Lâm Ái H; việc làm của Chủ tịch UBND thị xã VC là đúng pháp luật.

[3]Với những tài liệu, chứng cứ đã phân tích nói trên, Tòa án cấp phúc thẩm có căn cứ kết luận rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của Ông Lâm Ái H, là có căn cứ pháp luật.

Ông Lâm Ái H kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì mới. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của đương sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 220; Điều 241 và Điều 242 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án;

1/Không chấp nhận kháng cáo của Ông Lâm Ái H; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 07/2018/HCST ngày 27/04/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

2/Về án phí phúc thẩm: Ông Lâm Ái H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003019 ngày 10/05/2018 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Sóc Trăng; Ông Lâm Ái H đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA